**THỰC TRẠNG CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI CÁC**

**DOANH NGHIỆP VIỆT NAM**

**Th. S Đinh Thị Thu Hiền – Khoa Kế Toán – Đại học Duy Tân**

***Tóm tắt***

Công cuộc đổi mới kinh tế làm thay đổi toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hiệu quả được nâng cao, thời gian rút ngắn và công tác quản lý được tinh gọn. Để có được những thành công đó cần kể tới công cuộc chuyển đổi số ở các lĩnh vực, các loại hình và chuyển đổi ở tất cả các mặt của cuộc sống, trong đó kinh tế là một trong những mặt có sự thay đổi rõ rệt nhất. Chuyển đổi số được hiểu là sự chuyển đổi về tư duy và nhận thức, chuyển đổi từ thủ công sang ứng dụng thông tin số qua công nghệ thông tin. Việt nam cũng đang bước trên con đường chuyển đổi, có những thành tích đã đạt được nhưng còn nhiều tồn tại cần có giải pháp để rút ngắn. Bài viết đề cập đến thực trạng công cuộc chuyển đổi tại các doanh nghiệp, bên cạnh đó đưa ra các giải pháp nhằm phát huy hơn nữa hiệu quả của chuyển đổi số.

***Từ khóa***: chuyển đổi số, doanh nghiệp, công nghệ thông tin….

**1. Sự tất yếu của chuyển đổi số**

Cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 (thời kỳ 4.0), chuyển đổi số là nội dung được nhắc đến nhiều nhất. Chuyển đổi số được hình thành từ nhu cầu thực tiễn của các doanh nghiệp hoạt động trên nhiều lĩnh vực ngành nghề, nhiều quy mô trong và ngoài nước. Mặc dù có rất nhiều quan điểm đề cập đến chuyển đổi số nhưng điểm chung nhất là sử dụng *công nghệ thông tin* trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Có thể kể đến một số quan điểm sau:

Theo Microsoft cho rằng: “*Chuyển đổi số là việc tư duy lại cách thức các tổ chức tập hợp mọi người, dữ liệu và quy trình để tạo ra những giá trị mới*”

Theo Gartner - công ty nghiên cứu và tư vấn công nghệ thông tin hàng đầu thế giới đưa ra định nghĩa về chuyển đổi số như sau: “*Chuyển đổi số là việc sử dụng các công nghệ số để thay đổi mô hình kinh doanh, tạo ra những cơ hội, doanh thu và giá trị mới*”.

Tại Việt Nam, chuyển đổi số trong doanh nghiệp có thể hiểu là “*Quá trình thay đổi mô hình cũ, mô hình truyền thống sang dạng doanh nghiệp số, dựa trên những ứng dụng công nghệ mới, như: Big data, IoT, điện toán đám mây,… nhằm thay đổi phương thức điều hành, quy trình làm việc và văn hóa lao động trong doanh nghiệp*”. Mục đích mà các doanh nghiệp chuyển đổi số thường hướng tới bao gồm: Tăng tốc độ thị trường, tăng vị trí cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng doanh thu, tăng năng suất lao động, mở rộng khả năng thu hút và giữ chân khách hàng.

Trong thời kỳ hội nhập 4.0, cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật phát triển mạnh mẽ, chuyển đổi số làm thay đổi toàn bộ đời sống của doanh nghiệp. Chuyển đổi số thật sự mang lại nhiều lợi ích cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trong quá trình điều hành, quản lý và ra quyết định của nhà quản trị doanh nghiệp. Với sự phức tạp về luồng thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, sự phức tạp về lĩnh vực hoạt động dẫn đến rủi ro trong kinh doanh bị đẩy lên rất cao, nhu cầu thu thập, xử lý và phân tích thông tin trở nên cần thiết hơn bao giờ hết. Để có thể có quyết định tồn tại ít rủi ro cho doanh nghiệp, nhà quản trị cần thông tin có chất lượng và chuyển đổi số giúp doanh nghiệp rút ngắn thời gian, cắt giảm chi phí vận hành, giảm tải được các thủ tục hành chính…đưa ra các quyết định một cách nhanh chóng kịp thời và có độ tin cậy cao.

Bên cạnh đó, đại dịch CoVid 19 được xem là cơn cuồng phong càn quét và để lại nhiều hậu quả nặng nề cho đời sống cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, chính vì đó việc ứng dụng chuyển đổi số làm thay đổi cách sống, cách làm việc thủ công trước đây ở các cơ quan hành chính với doanh nghiệp, giảm tải thời gian đi lại nhưng hiệu quả mang lại cao hơn.  Đối với nhà nước, chuyển đổi số dùng dữ liệu và công nghệ số để thay đổi trải nghiệm người dùng với các dịch vụ do nhà nước cung cấp, thay đổi quy trình nghiệp vụ, thay đổi mô hình và phương thức hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước.

Từ những nhận định trên nhận thấy được vai trò quan trọng của chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Do đó, việc ứng dụng các phần mềm trong chuyển đổi số được xem là thật sự cần thiết.

**2. Chuyển đổi số tại các doanh nghiệp Việt Nam**

Nhận thức được tầm quan trọng, sự cần thiết của chuyển đổi số hiện nay, các doanh nghiệp Việt Nam đã và đang tích cực tham gia vào công cuộc chuyển đổi số và đặc biệt hơn, Chính phủ đã ban hành Quyết định số 505/QĐ-TTg lấy ngày 10/10 làm ngày “ *Ngày chuyển đổi số quốc gia”.* Điều này càng chứng minh được rằng sức thu hút mạnh mẽ của chuyển đổi số tác động đến toàn bộ đời sống không chỉ của doanh nghiệp mà toàn bộ quốc gia. Ngày Chuyển đổi số quốc gia được tổ chức hằng năm nhằm: (1) Đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số quốc gia, thực hiện có hiệu quả Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; (2) Nâng cao nhận thức của người dân toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa và lợi ích của chuyển đổi số; (3) Thúc đẩy sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động đồng bộ ở các cấp và sự tham gia của toàn dân bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số..

Nhìn nhận về giai đoạn trước, các doanh nghiệp Việt nam vẫn chưa quan tâm nhiều đến chuyển đổi số, khái niệm về chuyển đổi số còn mới mẻ, xa lại, hoạt động kinh doanh phụ thuộc chủ yếu vào lực lượng lao động và thực hiện thủ công qua nhiều giai đoạn. Tuy nhiên, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, sự xâm lấn mạnh mẽ của đại dịch Covid đẩy hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp vào trạng thái bị động. Chính điều này đã tác động rất lớn vào việc thay đổi suy nghĩ, nhận thức của các nhà quản trị doanh nghiệp. Buộc phải thay đổi để phù hợp với tình hình hiện tại và duy trì được hoạt động kinh doanh một cách thuận lợi nhất.



(Nguồn: tổng hợp)

Theo nghiên cứu có thể thấy trước và sau Covid có sự thay đổi rõ ràng trong nhận thức về chuyển đổi số của các Nhà quản trị. Sự thay đổi này làm cho quá trình chuyển đổi số được diễn ra nhanh chóng, thuận tiện và thu hút sự quan tâm của nhiều doanh nghiệp và tại Việt Nam cũng vậy

Các kết quả đạt được cho thấy, nghiên cứu của Microsoft thực hiện tại khu vực châu Á – Thái Bình Dương, trước và sau khi đại dịch COVID-19 bùng phát, 74% lãnh đạo kinh doanh cho rằng đổi mới là bắt buộc và đóng vai trò quan trọng với khả năng chống chịu của doanh nghiệp. Có tới 98% các doanh nghiệp tiên phong trong quá trình đổi mới, đều tin rằng đổi mới là chìa khóa để nhanh chóng đáp ứng thách thức và cơ hội của thị trường. các doanh nghiệp ở tất cả các lĩnh vực sản xuất, thương mại và dịch vụ đều tham gia vào công cuộc chuyển đổi này, đây là một tín hiệu đáng mừng cho nền kinh tế Việt nam. Cụ thể như sau:

Theo kết quả khảo sát “*Thực trạng chuyển đổi số trong doanh nghiệp trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19*” do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) thực hiện năm 2020, khảo sát trên 400 doanh nghiệp, cho thấy, các doanh nghiệp Việt Nam đã bắt đầu nhận thức và ứng dụng các công nghệ số vào các khâu, như quản trị nội bộ, mua hàng, logistics, sản xuất, marketing, bán hàng và thanh toán. Trong lĩnh vực quản trị nội bộ, điện toán đám mây là công cụ kỹ thuật được nhiều doanh nghiệp Việt Nam sử dụng nhất, với 60,6%, tăng 19,5% so với thời điểm trước đại dịch COVID-19. Tiếp theo là hệ thống hội nghị trực tuyến, hệ thống quản lý công việc và quy trình với xấp xỉ 30% số doanh nghiệp đã ứng dụng các công cụ này trước khi có đại dịch COVID-19 và xấp xỉ 19% số doanh nghiệp đã bắt đầu sử dụng các công cụ này từ khi có dịch bệnh.

Trong ngành ngân hàng, các doanh nghiệp đã nghiên cứu và triển khai chiến lược chuyển đổi số bước đầu với ứng dụng IoT cho phép khách hàng truy cập sử dụng dịch vụ ngân hàng, kết nối với các hệ sinh thái số khác trên nền tảng Internet (dịch vụ ngân hàng số Timo của VPBank, Live Bank của TPBank, E-Zone của BIDV…), hoặc cung ứng các dịch vụ ngân hàng thông qua ứng dụng được cài đặt ngay trên điện thoại di động (Mobile Banking…).

Bên cạnh đó lĩnh vực về dịch vụ sử dụng hoàn toàn nền tảng công nghệ của nước ngoài như Grab hay Uber chính là đòn bẩy tạo giúp hình thành nở rộ các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ gọi xe trong nước như Be hay FastGo . VinGroup cũng đã xây dựng hệ thống quản lý khách hàng thống nhất với VinID, giúp khách hàng tích hợp và quản lý thông tin khi giao dịch với VinGroup ở nhiều dịch vụ khác nhau như thanh toán các hóa đơn gia đình, tiền điện, mua sắm hay các dịch vụ nghỉ dưỡng,…

Bên cạnh những thành công có được từ quá trình nỗ lực thay đổi và tiếp cận với công nghệ số, các doanh nghiệp Việt nam còn gặp nhiều khó khăn thách thức sau:

Việt Nam vẫn còn đi sau thế giới về mặt công nghệ, chưa làm chủ được các công nghệ lõi của chuyển đổi số, các hệ thống nền tảng cơ bản. Chính vì vậy, chuyển đổi số tại Việt Nam hiện vẫn cơ bản sử dụng các công nghệ sẵn có trên thế giới. Trình độ kỹ thuật chuyên môn về công nghệ số còn hạn chế. Việc tiếp cận và thay đổi còn phụ thuộc rất nhiều vào quá trình đào tạo trong khi nhu cầu của xã hội tăng cao

Các doanh nghiệp hiện nay mặc dù đã nhận thức tầm quan trọng của chuyển đổi số, có nhiều doanh nghiệp đã áp dụng và có những thành công bước đầu tuy nhiên, phần lớn những doanh nghiệp có quy mô lớn, có lĩnh vực hoạt động phức tạp lượng thông tin cần xử lý nhiều. Còn lại những doanh nghiệp có quy mô nhỏ lẻ, lĩnh vực hoạt động còn đơn giản hầu như chưa áp dụng theo công nghệ số vào hoạt động SXKD.

Nguồn nhân lực ngành công nghệ thông tin cung cấp cho nền kinh tế còn mỏng cả về số lượng lẫn chất lượng. Trong khi nhu cầu của thị trường tăng cao, chương trình đào tạo chưa đáp ứng được tạo hạn chế rất lớn cho quá trình chuyển đổi số tại các doanh nghiệp

Đầu tư cho chuyển đổi số là đầu tư để thay đổi, từ nhận thức, chiến lược, nhân lực, kết cấu hạ tầng tới giải pháp công nghệ, vì vậy, đòi hỏi nguồn vốn đầu tư lớn. Tuy vậy, việc phải đầu tư lớn về tài chính và nhân lực, trong khi chưa hoàn toàn chắc chắn về hiệu quả, cũng như đối mặt với nguy cơ thất bại, đã tạo rào cản lớn với các doanh nghiệp Việt Nam.

Quan điểm, tư duy của một bộ phận NQT trong doanh nghiệp chưa xem trọng quá trình chuyển đổi số do đó, các quá trình kinh doanh còn thực hiện mang tính truyền thống, mất nhiều thời gian, gây lãng phí về vốn. Bên cạnh đó, NQT còn chịu áp lực rất lớn khi bắt đầu chuyển đổi số sao cho có hiệu quả và phù hợp với hoạt động của doanh nghiệp mình.

**3. Giải pháp**

Đứng trước thực tiễn về công cuộc chuyển đổi số của các doanh nghiệp tại Việt nam, cần có những biện pháp được đưa ra nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho quá trình chuyển đổi số. Cụ thể như sau:

Cần có các chương trình đào tạo, các lớp tập huấn, kết nối giữa sinh viên và các lập trình viên có kinh nghiệm nhằm nâng cao hơn tay nghề, chất lượng đầu ra cho nguồn nhân lực công nghệ thông tin trong và ngoài nước.

Các NQT doanh nghiệp cần thay đổi nhận thức và tư duy hơn nữa trong việc thay đổi toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh theo chuyển đổi số, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. NQT cần thấy được những tiện ích, những hiệu quả thuận tiện khi tham gia vào chuyển đổi số. Nhà nước cần tuyên truyền rộng rãi về chuyển đổi số, có những biện pháp hỗ trợ kịp thời trong quá trình chuyển đổi, xây dựng, triển khai các gói hỗ trợ tài chính, các chỉ dẫn giải pháp công nghệ cho các doanh nghiệp phù hợp với quy mô, lĩnh vực, ngành nghề của doanh nghiệp.

Cần chú trọng xây dựng và phát triển hạ tầng số và nền tảng số để phục vụ cho quá trình chuyển đổi số của các doanh nghiệp không bị gián đoạn. Tập trung phát triển hạ tầng mạng di động 5G; mở rộng kết nối Internet trong nước thông qua các kết nối trực tiếp ngang hàng, kết nối tới trạm trung chuyển Internet (IXP), tới trạm trung chuyển Internet quốc gia VNIX; phát triển hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT)

Nên có những phần mềm những ứng dụng phù hợp dành riêng cho từng lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp, cần có sự kết nối giữa doanh nghiệp với các cơ quan có liên quan như các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan Thuế, ngân hàng… để quá trình xử lý hoạt động kinh doanh được diễn ra nhanh chóng rút ngắn các thủ tục hành chính. Bên cạnh đó, cần có những biện pháp bảo trì, cập nhật phần mềm, ứng dụng một cách thường xuyên nhằm phát hiện ra những hạn chế và thực hiện theo đúng quy định hiện hành do Nhà nước quy định.

**Kết luận**

Không thể phủ nhận được sức ảnh hưởng của quá trình chuyển đổi số trong thời kỳ đổi mới hiện nay tuy nhiên, công cuộc chuyển đổi số còn kéo dài, cần phải có thời gian để có thể hoàn chỉnh và tất cả các doanh nghiệp có thể vận dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Muốn thực hiện được điều đó cần có sự kết nối giữa Chính phủ và doanh nghiệp tạo ra sự hợp lý qua từng bước, từng khâu thực hiện. Từng bước để quá trình chuyển đổi số trở nên thành công nhất và được ứng dụng rộng rãi không chỉ trong doanh nghiệp mà ở tất cả khía cạnh của cuộc sống.

**Tài liệu tham khảo**

1. Khương P.T.V.M (2019). *Dự báo tác động của chuyển đổi số tới kết quả sản xuất - kinh doanh của 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam*. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam, số 10/2019.

2. Lê Phạm (2019). *Chuyển đổi kỹ thuật số là một hành trình*.  https://vnmedia.vn/cong-nghe/201904/chuyen-doi-ky-thuat-so-la-mot-hanh-trinh-630623/

3. Microsoft (2018), *Giải mã những ảnh hưởng kinh tế của chuyển đổi số tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương*.

4. https://magenest.com/vi/chuyen-doi-so-thanh-cong-cho-doanh-nghiep/